

Bản án số:13/2022/HS-ST.

Ngày 20/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT- TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Minh Đức

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Bà Phàng Thị Cờ

2. Bà Vũ Thị Thúy Bình

- ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện VKSND huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà
Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 05 tháng 4 năm
2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST- HS ngày
08/4/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST - HSST ngày 18/4/2022
đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Lý Thị K** (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nữ. Sinh ngày 15
tháng 10 năm 1998 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường
trú và chỗ ở: Thôn Phan Cán S, xã Y T, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông: Lý A L (Đã chết); Con bà: Sùng Thị R, sinh năm 1965 (là bị cáo
trong vụ án) Trú tại thôn Phan Cán S, xã Y T, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Gia đình bị cáo có 03 (ba) chị em, bị cáo là con thứ hai.

Chồng: Giàng A Xá, sinh năm 1994. Trú tại: Thôn Sinh Cơ, xã Sàng Ma
Sáo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 03 (ba) con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại bản án hình sự
sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát xử
phạt Lý Thị K 10 năm 03 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b
khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hoãn chấp hành án theo quyết định

số 05/2021/QĐ-CA ngày 26/8/2021, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát từ ngày 16/12/2021. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ và tên: **Sùng Thị R** (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nữ; Sinh năm 1965 (không xác định được ngày, tháng sinh) tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Phan Cán S, xã Y T, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Con ông: Sùng A C (Đã chết); Con bà: Vàng Thị S (Đã chết).

Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 7.

Chồng: Lý A Lử (Đã chết).

Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14 ngày 5 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt (có lý do)

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Sùng A Páo - Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát nhận được báo cáo của Công an xã Y T, huyện Bát Xát về việc hồi 13 giờ 30 phút, ngày 16/12/2021, tổ công tác của Công an xã Y T đang làm nhiệm vụ tại đường liên thôn thuộc thôn Phan Cán S, xã Y T, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì phát hiện bắt quả tang Lý Thị K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Lý Thị K 01 túi vải màu đen Lý Thị K đang đeo trên người, bên trong có 03 (ba) gói ma túy, trong đó 01 (một) gói nilon màu xanh, 01 (một) gói nilon màu đen và 01 (một) gói nilon màu

hồng, Lý Thị K khai nhận là hêrôin của Lý Thị K mua về để sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý Thị K và số tiền 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng). Sau đó, Công an xã Y T đã bàn giao đối tượng, vật chứng và hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định tạm giữ đối với Lý Thị K. Trong quá trình tạm giữ tại Công an huyện Bát Xát, Lý Thị K khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội theo đúng biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 02 ngày 16/12/2021 đối với số vật chứng thu giữ của Lý Thị K. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 17/12/2021 giữa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã xác định:

- M1: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng là 0,48 (*Không thấy bốn mươi tám*) gam, trích mẫu 0,10 (*Không thấy một*) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,38 (*Không thấy ba mươi tám*) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

- M2: 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng là 3,27 (*Ba thấy hai mươi bảy*) gam, trích mẫu 0,19 (*Không thấy mười chín*) gam để tiến hành giám định, còn lại 3,08 (*Ba thấy không tám*) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

- M3: 01 (một) gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng là 0,30 (*Không thấy ba*) gam, trích mẫu 0,09 (*Không thấy không chín*) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,21 (*Không thấy hai mươi một*) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Kết luận giám định về ma túy số 12/GĐMT ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: M1: 0,48 gam, M2: 3,27 gam và M3: 0,30 gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine.

Ngày 24/12/2021, Lý Thị K đã thay đổi lời khai với nội dung: Ngày 16/12/2021 Lý Thị K không thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy mà người phạm tội là Sùng Thị R(mẹ của Lý Thị K) Lý Thị K chỉ là người nhận tội thay cho mẹ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát triệu tập Sùng Thị R để làm việc. Quá trình điều tra cả Lý Thị K và Sùng Thị R đều khai nhận:

Khoảng 07 giờ 35 phút ngày 13/12/2021, Lý Thị K và Sùng Thị R đang ở nhà thì có một người đàn ông không quen biết gọi điện thoại cho Lý Thị K giới thiệu tên là Khanh hỏi mua đất, Lý Thị K đồng ý và nói địa chỉ nhà đồng thời hướng dẫn Khanh đến xem đất. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Khanh một mình đi bộ đến nhà

Lý Thị K và trao đổi về việc mua bán đất nhưng không thống nhất được. Sau đó Khanh hỏi Lý Thị K có mua ma túy không. Lý Thị K bảo Khanh đợi để vào nhà hỏi mẹ. Lý Thị K vào trong nhà thì thấy Sùng Thị Rđang ngồi ở gần bếp củi, Lý Thị K trao đổi với Sùng Thị R về việc mua ma túy của Khanh, Sùng Thị R nói với Lý Thị K là mua 2.000.000 (Hai triệu) đồng rồi lấy tiền từ trong túi giả da đang đeo trên người đưa cho Lý Thị K. Lý Thị K cầm tiền đếm lấy 2.000.000 (Hai triệu) đồng, số tiền còn lại Lý Thị K đưa trả lại Sùng Thị R. Sau đó, Lý Thị K cầm số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng đưa cho Khanh, Khanh nhận tiền rồi đưa cho Lý Thị K 02 (hai) gói ma túy, trong đó 01 (một) gói được gói bằng nilon màu đen, 01 (một) gói được gói bằng nilon màu hồng. Lý Thị K cầm 02 (hai) gói ma túy đi vào trong nhà, ngồi trên giường cách bếp nơi Sùng Thị Rđang ngồi khoảng 1,6m và mở 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu đen ra, dùng móng tay chia một ít ma túy cho vào mảnh nilon màu xanh nhạt ở gần đó rồi gói lại. Lúc này, có Vàng A Sênh là thợ xây nhà cho Lý Thị K gọi, Lý Thị K cầm theo gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh vừa chia được, còn 02 (hai) gói ma túy được gói bằng nilon màu đen và màu hồng trên giường Lý Thị K bảo Sùng Thị R cất đi. Sùng Thị R cầm 02 (hai) gói ma túy được gói bằng nilon màu đen và màu hồng cất vào trong túi giả da màu đen đang đeo trên người. Khoảng 15 phút sau, Lý Thị K cầm gói ma túy màu xanh đi vào trong buồng ngủ và cất vào trong tủ quần áo rồi đi chơi nhà bạn tại xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát đến 07 giờ ngày 16/12/2021 thì về đến nhà. Từ ngày 13/12/2021 đến ngày 16/12/2021, Sùng Thị Rở nhà lấy một ít ma túy trong gói nilon màu đen ra sử dụng 01 (một) lần. Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2021, Sùng Thị Rđang nhặt củi ở đầu hồi nhà thì bị tổ Công tác Công an xã Y T phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi giả da màu đen Sùng Thị Rđang đeo trên người 02 (hai) gói ma túy được gói bằng nilon màu đen và màu hồng. Tổ công tác đưa Sùng Thị R vào trong nhà để tiếp tục kiểm tra thì thấy Lý Thị K đang nằm ngủ trên giường, tổ công tác yêu cầu Lý Thị K dậy và có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội thì tự giác giao nộp. Lý Thị K đã tự giác lấy từ trong tủ quần áo trong phòng ngủ ở nhà mới xây ra 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh giao nộp cho tổ công tác. Lý Thị K và Sùng Thị R khai nhận số ma túy bị thu giữ là của Lý Thị K và Sùng Thị R mua về để sử dụng cho bản thân. Ngày 26/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành xác định hiện trường và thực nghiệm điều tra. Quá trình thực nghiệm điều tra, Lý Thị K và Sùng Thị R đã xác định hiện trường, vị trí cụ thể quá trình Lý Thị K và Sùng Thị R mua, chia và cất giấu ma túy tại nhà ngày 13/12/2021, mô tả cụ thể diễn biến hành vi phạm tội, việc thực nghiệm điều tra có sự tham gia của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, chính quyền địa phương và người chứng kiến, đảm bảo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố các bị cáo Lý Thị K, Sùng Thị R về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lý Thị K, Sùng Thị R về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Thị K từ 3 năm 6 tháng tù đến 4 năm tù; Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng Thị R từ 3 năm tù đến 3 năm 6 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 3,67 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định cùng các mảnh nilon được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; 01 (một) ví giả da màu đen thu giữ của Sùng Thị R.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL P33 Pluss, bên trong có lắp sim số 0825.932.760 và số 0825.420.084 và số tiền 170.000 (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*) tạm giữ của Lý Thị K để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Lý Thị K 01 túi vải màu đen.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo: Hoàn toàn nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Lý Thị K, Sùng Thị R về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo. Xử phạt bị cáo Lý Thị K mức án 3 năm tù; bị cáo Sùng Thị R 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên ngày 13/12/2021 các bị cáo Lý Thị K, Sùng Thị R đã mua 4,05 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng. Đến ngày 16/12/2021 Lý Thị K và Sùng Thị R đã bị tổ công tác của Công an xã Y T, huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lý Thị K, Sùng Thị R trước Tòa án nhân dân huyện Bát Xát về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an tại địa phương. Các bị cáo thường xuyên sử dụng chất ma túy. Vì vậy cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Lý Thị K là người khởi xướng đồng thời là người thực hành, vì vậy Lý Thị K phải là người giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Sùng Thị R, sau khi được Lý Thị K rủ mua ma túy, Sùng Thị R đã đồng ý, tham gia với vai trò là người giúp sức, vì vậy Sùng Thị R phải chịu trách nhiệm hình sự sau Lý Thị K trong vụ án.

Đối với đề nghị của người bào chữa xét xử bị cáo Lý Thị K 3 năm tù; bị cáo Sùng Thị R 2 năm 06 tháng tù là nhẹ không được chấp nhận bởi lẽ các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên ngày 13/12/2021, các bị cáo đã mua 4,05 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng. Đối với bị cáo Lý Thị K có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”. Bị cáo Lý Thị K là người khởi xướng đồng thời là người thực hành, bị cáo Sùng Thị R sau khi được Lý Thị K rủ mua ma túy, Sùng Thị R đã đồng ý, tham gia với vai trò là người giúp sức. Vì vậy, cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo

mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Mức hình phạt đối với các bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Thị K có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo Sùng Thị R không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lý Thị K, Sùng Thị R đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Các bị cáo là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, các bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 3,67 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và các mảnh nilon: 01 (một) ví giả da màu đen, có móc khóa kéo thu giữ của Sùng Thị R.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL P33 Plus, bên trong có lắp sim số 0825.932.760 và số 0825.420.084 và số tiền 170.000 (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*) tạm giữ của Lý Thị K để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Lý Thị K 01 túi vải màu đen.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên Khanh đã bán ma túy cho bị cáo Lý Thị K, Sùng Thị R ngày 13/12/2021 theo lời khai của các bị cáo, do các bị cáo Lý Thị K và Sùng Thị R không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người đàn ông tên Khanh này nên Cơ quan điều tra không xác định được để xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi sử dụng ma túy ngày 14/12/2021 của bị cáo Sùng Thị R, quá trình điều tra chỉ có duy nhất lời khai của Sùng Thị R, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Chứng minh nhân dân mang tên Lý Thị K, cơ quan điều tra đã trả lại cho Lý Thị K là đúng quy định của pháp luật.

Đối với sai phạm của tổ công tác Công an xã Y T khi thực hiện nhiệm vụ bắt quả tang và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Lý Thị K ngày 16/12/2021, xét thấy không thuộc thẩm quyền giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát không đề cập xử lý trong vụ án này mà tổng hợp tài liệu để báo cáo cấp trên xử lý theo thẩm quyền.

[8] Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; các bị cáo, đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo Lý Thị K, Sùng Thị R mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*hai trăm nghìn đồng*)

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; 58 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lý Thị K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lý Thị K 03 (ba) năm 08 (tám) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án số 31/2020/HS-ST ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát. Bị cáo Lý Thị K phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 13 (mười ba) năm 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị R phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Sùng Thị R 3 (ba) năm 3 (tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 3,67 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định và các mảnh nilon màu hồng, màu xanh, màu đen và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lý Thị K ngày 16/12/2021 tại thôn Phan Cán Sừ, xã Y T, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”; 01 ví giả da màu đen, có móc khóa kéo thu giữ của Sùng Thị R.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel P33 Pluss, bên trong có lắp sim số 0825.932.760 và số 0825.420.084 và số tiền 170.000 (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*) thu giữ của Lý Thị K được niêm phong trong một bì thư do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi vào Kho bạc huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, trên mặt trước của bì có ghi “Vật chứng (tiền) thu giữ của Lý Thị K có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bắt quả tang ngày 16/12/2021 tại thôn Phan Cán Sừ, xã Y T, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Lý Thị K 01 túi vải màu đen, có dây đeo.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát; Biên bản giao nhận ngày 30 tháng 12 năm 2021

giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát bàn giao cho Kho bạc nhà nước huyện Bát Xát)

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lý Thị K, Sùng Thị Rmỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(*hai trăm nghìn đồng*)

4. Quyền kháng cáo bản án:

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bảo chữa;
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Định Thị Hạnh Trương Thị Tuyết

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

